

Số: *101* /KH-UBND

Thái nguyên, ngày *13* tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030; Sau khi xem xét nội dung đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 618/STTTT-TTBCXB ngày 23/7/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và đảm bảo các mục tiêu của Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

- Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu quả phù hợp với xu thế phát triển của khoa học và công nghệ thông tin và truyền thông trong nước, đáp ứng yêu cầu tiếp cận thông tin của nhân dân, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại, quảng bá sâu rộng hình ảnh, tiềm năng, lợi thế và uy tín của tỉnh Thái Nguyên đến bạn bè trong nước và quốc tế.

- Tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững ổn định an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Phát triển hệ thống thông tin của tỉnh phải dựa trên cơ sở mục tiêu phát triển của Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Hoạt động thông tin phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu chung

Kiến toàn, sắp xếp hệ thống các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực thông tin theo định hướng, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức các cơ quan báo chí, xuất bản và hệ thống thông tin cơ sở trong tỉnh theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động, đổi mới mô hình, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ quan theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển khoa học và công nghệ, đảm bảo nhu cầu hưởng thụ thông tin của người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về báo chí (báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình)

- Mục tiêu đến năm 2025

+ Sắp xếp các Cơ quan báo chí theo Quy hoạch Phát triển và Quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025.

+ 100% người dân ở vùng sâu, vùng xa, được tiếp cận báo in hoặc báo điện tử; được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương.

+ Giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa khu vực thành phố, thị xã và các vùng nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa (phần đầu đạt mức 60%/40%).

+ Tăng thời lượng phát sóng của các chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương; bảo đảm thời lượng phát sóng chương trình sản xuất trong nước của kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương đạt tỷ lệ tối thiểu 70% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày của từng kênh chương trình (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 30% thời lượng các chương trình sản xuất); việc khai thác các nội dung từ kênh chương trình nước ngoài tập trung vào tin thời sự quốc tế, khoa học, kỹ thuật, thể thao giải trí và không vượt quá 30% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày của kênh đó.

- Tầm nhìn đến năm 2030

+ Duy trì, nâng cao hơn nữa kết quả đã đạt được đến năm 2025.

+ Phát triển hạ tầng truyền dẫn, phát sóng đồng bộ, hiện đại, hiệu quả; thống nhất về tiêu chuẩn và công nghệ, đảm bảo chất lượng phủ sóng, đáp ứng yêu cầu hội tụ về công nghệ và dịch vụ.

+ Phát triển thị trường dịch vụ truyền hình trả tiền ở tất cả các huyện, thị xã, thành phố bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo quyền lợi người sử dụng dịch vụ với nội dung chất lượng tốt, giá cả hợp lý, phù hợp với điều kiện sống của người dân ở địa phương.

2.2. Về thông tin điện tử:

+ Phấn đấu 100% cơ quan hành chính nhà nước, UBND các huyện, thành phố, thị xã sử dụng công/trang thông tin điện tử để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân về việc thực hiện quản lý nhà nước của ngành, của địa phương.

+ Phấn đấu 100% các trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ hành chính công trên mạng Internet đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, nội dung thông tin, xác thực người dùng.

+ Phấn đấu 100% các cơ quan hành chính nhà nước có trang thông tin điện tử thích ứng với các thiết bị di động, dễ dàng tra cứu, kết nối với các dịch vụ do Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước cung ứng, được áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thông tin, an toàn thông tin.

- Tầm nhìn đến năm 2030

+ Duy trì và nâng cao chất lượng kết quả đã đạt được đến năm 2025.

+ Đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, tạo nền tảng phát triển ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại để phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2.3. Về Xuất bản:

+ Duy trì nhịp độ tăng trưởng về số lượng xuất bản phẩm, ổn định sách in truyền thống, sách đặt hàng phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương;

+ Thực hiện xuất bản phẩm điện tử đạt 15 – 20% số lượng xuất bản phẩm.

2.4. Về thông tin cơ sở:

+ Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ viễn thông, internet để đổi mới cách thức thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.

+ Đầu tư, nâng cấp sửa chữa thay thế đảm bảo 100% hệ thống truyền thanh ở các xã duy trì hoạt động để tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

+ Hằng năm, tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, sử dụng vận hành thiết bị, xây dựng nội dung chương trình phát thanh và biên tập, viết tin, bài cho cán bộ làm công tác thông tin cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung thực hiện

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện cho các loại hình thông tin phát triển.

- Rà soát sửa đổi quy hoạch phát triển hệ thống báo chí; tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển báo chí, xuất bản tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020;

- Tổ chức xây dựng và phát triển các cơ quan báo chí của tỉnh theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động, đổi mới mô hình, cơ cấu tổ chức, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ quan theo hướng hiện đại, đa phương tiện, với vai trò chủ lực, nòng cốt, có vai trò định hướng dư luận xã hội.

- Phát triển mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đảm bảo việc cung cấp xuất bản phẩm đến các địa bàn cơ sở, trong đó, ưu tiên khu vực vùng sâu, vùng xa, góp phần khắc phục sự chênh lệch về hưởng thụ văn hóa giữa các khu vực.

- Đổi mới chương trình đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin trong không gian mạng và truyền thông, nâng cao ý thức, trách nhiệm và kỹ năng người dùng mạng xã hội; đẩy mạnh hợp tác đào tạo, ứng dụng thông tin mạng.

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tỉnh.

- Xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, ứng dụng công nghệ vào hoạt động thông tin trên mạng.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ hệ thống thông tin cơ sở được lồng ghép thông qua chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án phát triển kinh tế - xã hội của sở, ngành, địa phương.

- Đầu tư kinh phí đào tạo, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan thông tin, cán bộ phóng viên, biên tập viên, cán bộ làm công tác quản lý thông tin cơ sở trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm tạo điều kiện cho các loại hình thông tin phát triển.

- Sửa đổi, bổ sung các đề án, kế hoạch về phát triển các loại hình thông tin.

- Xây dựng lộ trình xã hội hóa hoạt động thông tin, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động thông tin trên mạng.

- Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, ứng dụng công nghệ vào hoạt động thông tin trên mạng.

2.2. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực cơ quan quản lý thông tin ở cấp tỉnh và cấp huyện;

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch; tiêu chuẩn hóa các chức danh lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan báo chí;

- Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng nghiệp vụ đội ngũ người làm công tác thông tin vững vàng về chính trị, tư tưởng, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với từng loại hình thông tin.

2.3. Giải pháp về tài chính

- Ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu để đảm bảo thực hiện tốt, công tác thông tin tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí khác ngoài vốn ngân sách nhà nước phục vụ cho việc phát triển các loại hình thông tin.

- Xem xét hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tư vấn chuyển giao, ứng dụng công nghệ nội dung số và hoạt động thông tin quốc gia.

- Khuyến khích và tạo điều kiện để các cơ quan báo chí thực hiện việc liên doanh, liên kết theo quy định pháp luật;

- Nhà nước tập trung đầu tư ngân sách cho một số cơ quan báo chí chủ lực; thực hiện cơ chế đặt hàng, mua sản phẩm đối với một số báo, tạp chí và xuất bản phẩm phục vụ các nhiệm vụ chính trị được xác định.

2.4. Giải pháp về khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức và người dân theo Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Chuẩn hóa hệ thống thông tin các cơ quan, tổ chức, làm cơ sở xác minh thông tin; chuẩn hóa hệ thống thông tin các cơ quan chức năng, đảm bảo thông tin được nhanh, nhạy, thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho quản lý thông tin, đặc biệt là thông tin điện tử.

- Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ xuất bản để phát triển xuất bản phẩm điện tử, chuyển đổi phương thức phát hành từ phát hành truyền thống sang phát hành điện tử.

- Đầu tư nghiên cứu và áp dụng công nghệ thông tin phục vụ bảo đảm an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu thông tin.

2.5. Giải pháp về nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin

- Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thông tin:

+ Thống nhất quan điểm, cách thức, định hướng nội dung thông tin đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả của thông tin, góp phần kịp thời định hướng dư luận xã hội.

+ Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tác dụng của thông tin cơ sở là kênh thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

- Đối với các cơ quan báo chí, xuất bản, truyền thanh cơ sở:

+ Nâng cao chất lượng nội dung, đổi mới phương thức thông tin theo hướng chủ động, kịp thời, nhanh nhạy, toàn diện, phong phú, đảm bảo tính định hướng chính trị, tư tưởng, phù hợp với trình độ tiếp nhận của từng đối tượng và điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng, miền. Thông tin có trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian nhất định. Chủ động đấu tranh chống các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, các thông tin có tác động tiêu cực và ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội.

+ Chuyển đổi các bộ phận truyền dẫn phát sóng đảm bảo các điều kiện cần thiết, đồng thời phù hợp với Quy hoạch truyền dẫn phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020.

+ Đổi mới, nâng cao chất lượng, thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số, tiếng nước ngoài và chương trình phát thanh, truyền hình đối ngoại. Tăng số lượng chương trình bằng tiếng dân tộc thiểu số và ngôn ngữ nước ngoài trên sóng phát thanh, truyền hình.

+ Đảm bảo cơ cấu xuất bản phẩm hợp lý; nâng cao chất lượng nội dung sách, đặc biệt là sách chính trị-xã hội, sách phổ biến kiến thức phổ thông khoa học, kỹ thuật, sách cho người dân ở nông thôn, miền núi và dân tộc thiểu số.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của hệ thống chính trị.

2.6. Giải pháp về hợp tác quốc tế

- Tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin về tình hình trong nước và quốc tế góp phần tuyên truyền, giới thiệu chủ trương, đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Tích cực quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất và người Thái Nguyên, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Thái Nguyên trên tất cả các lĩnh vực với bạn bè trong và ngoài nước. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo nguồn nhân lực; nghiên cứu học tập kinh nghiệm, áp dụng thí điểm các cơ quan truyền thông tiên tiến.

- Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ quản lý phóng viên nước ngoài sản xuất chương trình quảng bá về tỉnh Thái Nguyên phát trên các phương tiện truyền thông quốc tế.

- Tăng cường quan hệ hợp tác, trao đổi về bản quyền; chuyển giao công nghệ xuất bản; xúc tiến, quảng bá xuất bản phẩm ra nước ngoài.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chịu trách nhiệm trong việc tham mưu, hướng dẫn các cơ quan đơn vị triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật tạo điều kiện cho các loại hình thông tin trên địa bàn tỉnh phát triển.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng và đổi mới cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý báo chí, xuất bản; định hướng nội dung thông tin tuyên truyền đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả của thông tin, góp phần kịp thời định hướng dư luận xã hội.

- Tham mưu triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức và người dân theo Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; chuẩn hóa hệ thống thông tin các cơ quan, tổ chức, làm cơ sở xác minh thông tin; chuẩn hóa hệ thống thông tin các cơ quan chức năng, đảm bảo thông tin được nhanh, nhạy, thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan để huy động và cân đối các nguồn lực thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch của các cơ quan đơn vị, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản, hệ thống thông tin cơ sở theo Quy hoạch phát triển báo chí xuất bản tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020 và Quy hoạch Phát triển và Quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 sau khi được phê duyệt.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu phân bổ nguồn lực đầu tư cho phát triển hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực trong và ngoài tỉnh.

4. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu để đảm bảo thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc lập và thẩm định dự toán kinh phí thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

5. Báo Thái Nguyên, Đài PT-TH Thái Nguyên, Báo Văn nghệ Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh

- Xây dựng kế hoạch của đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng nội dung, mục đích, yêu cầu của Kế hoạch chung của tỉnh, trong đó tập trung:

+ Cơ cấu, xây dựng và phát triển các loại hình báo chí theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu quả phù hợp với xu thế phát triển của khoa học và công nghệ thông tin và truyền thông trong nước, đáp ứng yêu cầu tiếp cận thông tin của nhân dân, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

+ Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại, quảng bá sâu rộng hình ảnh, tiềm năng, lợi thế và uy tín của tỉnh Thái Nguyên đến bạn bè trong nước và quốc tế;

+ Chủ động, tích cực trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền biên giới biển đảo, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững ổn định an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội;

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

6. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Căn cứ nội dung và giải pháp của Kế hoạch, tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển thông tin tại địa phương;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ gửi về Sở Thông tin và Truyền thông; phản ánh, kiến nghị biện pháp xử lý những vướng mắc phát sinh.

Trên đây là nội dung Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai, thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TP, thị xã;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Thái Nguyên;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm VH-TT&TT cấp huyện;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nhữ Văn Tâm

